

**I - PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (3,0 đ) - Thời gian làm bài 10 phút**

*Thí sinh chọn chữ cái chỉ kết quả mà em chọn là đúng và ghi vào tờ giấy làm bài.*

**Câu 1:** Văn bản nào sau đây được sáng tác bằng thể loại truyện ngắn?

- A. *Cổng trường mở ra* – Lí lan  
Khánh Hoài
- B. *Mẹ tôi* – Ét-môn-đô đơ A-mi-xi
- C. *Cuộc chia tay của những con búp bê* –
- D. *Mùa xuân của tôi* – Vũ Bằng

**Câu 2:** Bài ca dao *Cái cò lặn lội bờ ao* thuộc chủ đề nào trong số các chủ đề sau đây?

- A. Những câu hát về tình cảm gia đình
- B. Những câu hát về tình yêu quê hương, đất nước, con người
- C. Những câu hát than thân
- D. Những câu hát châm biếm

**Câu 3:** Bài thơ nào sau đây được viết bằng thể thất ngôn bát cú Đường luật?

- A. *Sông núi nước Nam*
- B. *Phò giá về kinh*
- C. *Bánh trôi nước*
- D. *Qua Đèo Ngang*

**Câu 4:** Trong bài thơ *Bánh trôi nước* của Hồ Xuân Hương, dòng thơ nào có hàm ý nói về sự phụ thuộc của người phụ nữ trong xã hội xưa?

- A. *Thân em vừa trắng lại vừa tròn*
- B. *Bảy nổi ba chìm với nước non*
- C. *Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*
- D. *Mà em vẫn giữ tấm lòng son*

**Câu 5:** Câu thơ nào sau đây trích trong bài *Qua Đèo Ngang* của Bà Huyện Thanh Quan biểu đạt tâm trạng cô đơn của tác giả?

- A. *Bước tới Đèo Ngang, bóng xế tà*
- B. *Lác đác bên sông, chợ mấy nhà*
- C. *Dừng chân đứng lại, trời, non, nước*
- D. *Một mảnh tình riêng, ta với ta.*

**Câu 6:** Tác giả nào sau đây được coi là Bà Chúa Thơ Nôm?



A. Bà Huyện Thanh Quan

C. Hồ Xuân Hương

B. Trần Quang Khải

D. Nguyễn Khuyến

**Câu 7:** Bài thơ nào sau đây được sáng tác trong thời kì đầu cuộc kháng chiến chống Pháp?

A. *Cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh*

C. *Bạn đến chơi nhà*

B. *Sông núi nước Nam*

D. *Rằm tháng giêng*

**Câu 8:** Dòng nào là đặc sắc nghệ thuật của bài thơ *Cảnh khuya*- Hồ Chí Minh?

A. Sử dụng các phép tu từ so sánh, điệp ngữ

C. Sử dụng hiệu quả phép điệp ngữ

B. Sử dụng biện pháp so sánh, phóng đại  
tự hào

D. Có giọng điệu sáng khoái, hân hoan,

**Câu 9:** Dòng nào sau đây có chứa từ ghép đẳng lập?

A. xinh xinh, bút bi, lung linh

C. nhà xe, lác đác, bập bênh

B. xấu xí, nhẹ nhàng, xe đạp

D. nhấp nhô, phập phồng, cỏ cây

**Câu 10:** Từ “*nó*” thuộc loại đại từ nào sau đây?

A. đại từ trở người ngôi thứ nhất số ít  
nhiều

C. đại từ trở người ngôi thứ hai số

B. đại từ trở người ngôi thứ ba số ít  
nhiều

D. đại từ trở người ngôi thứ ba số

**Câu 11:** Dòng nào sau đây thiếu quan hệ từ ?

A. Đừng nên nhìn hình thức mà đánh giá kẻ khác.

B. Nhà em ở xa trường và bao giờ em cũng đến trường đúng giờ.

C. Nó rất thân ái với bạn bè.

D. Mẹ thương yêu không nuông chiều con.

**Câu 12:** Tự sự là phương thức biểu đạt chủ yếu trong thể loại nào sau đây?

A. thơ

C. truyện

B. ca dao

D. tùy bút

**II - PHẦN TỰ LUẬN: (7,0 đ) - Thời gian làm bài 80 phút**



**Câu 1: ( 3,0 đ)**

Đọc bài ca dao sau và thực hiện yêu cầu các câu a,b,c,d:

*Thân em như trái bần trôi,*

*Gió dập sóng dồi biết tấp vào đâu.*

- Cho biết chủ đề của bài ca dao trên.
- Chỉ ra và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ sử dụng trong bài ca dao trên.
- Hãy khái quát nội dung bài ca dao trên bằng một câu hoàn chỉnh.
- Chép một bài ca dao khác mà em biết có nội dung tương tự với bài ca dao trên.

**Câu 2: ( 4,0 đ)**

Hãy viết bài văn kể chuyện về một người bạn mà em quý mến nhất.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Đề kiểm tra HỌC KÌ I,**

**I - PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (3,0 đ)**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Kết quả	C	D	D	C	D	C	D	A	D	B	D	C

**II - PHẦN TỰ LUẬN : (7,0 đ)**

**Câu 1: ( 3,0 đ)**

- Bài ca dao trên thuộc chủ đề than thân. (0,25 đ)
- Xác định đúng, đầy đủ các biện pháp tu từ sử dụng trong bài ca dao (0,5 đ; mỗi biện pháp 0,25 đ). Cụ thể:

+ so sánh: *Thân em như trái bần trôi*

+ ẩn dụ: *trái bần trôi*

- Nêu tác dụng của biện pháp tu từ (0,25 đ): giúp lời thơ tăng sức gợi hình, gợi cảm đồng thời góp phần biểu hiện số phận trôi nổi, bất định, bị vùi dập của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa.



c. Khái quát đúng nội dung bài ca dao bằng một câu đủ chủ ngữ và vị ngữ; đầu câu có viết hoa, kết thúc câu bằng dấu chấm (1,0đ). Chẳng hạn:

Bài ca dao có nội dung nói về thân phận chìm nổi, bất định của người phụ nữ trong xã hội xưa.

d. Chép chính xác một bài ca dao khác có nội dung tương tự với bài ca dao trên. (1,0đ).

**Lưu ý:** Sai 3 lỗi chính tả cộng lại hoặc sai một từ trong câu (-0,25đ)

## **Câu 2: ( 4,0 đ)**

Viết bài văn kể chuyện về một người bạn mà em quý mến nhất.

### **1. Yêu cầu:**

a) Hình thức: Học sinh viết được một bài văn tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm có bố cục rõ ràng; diễn đạt trong sáng, dễ hiểu; không mắc lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả ...

b) Nội dung: Kể chuyện về một người bạn mà em quý mến nhất.

### **2. Tiêu chuẩn cho điểm:**

**A. Mở bài ( 0,5 đ ):** Giới thiệu khái quát về người bạn mà em quý mến nhất

**B. Thân bài ( 3,0 đ )** Kể chi tiết về người bạn đó.

- Kể tuổi tác, ngoại hình, công việc, tính tình, sở thích... của người bạn; (kết hợp miêu tả) (1,0 đ)

- Kể lại một kỉ niệm nhớ mãi giữa em với người bạn; (kết hợp miêu tả và biểu cảm) (1,0 đ)

- Kể những biểu hiện tình cảm của người bạn đối với em và mọi người xung quanh. (kết hợp biểu cảm) (1,0 đ)

**C. Kết bài (0,5đ):** Tình cảm, điều mong muốn ... của em đối với người bạn.

\* **Lưu ý:** Do đặc trưng bộ môn Ngữ văn, giáo viên cần vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm; nên khuyến khích những bài làm sáng tạo.